

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU,  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2022/DS-ST  
Ngày: 27-7-2022  
V/v “Tranh chấp hợp đồng mua bán”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Thanh Quốc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trương Công Minh

2. Ông Võ Thanh Liêm

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Đình Chương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:**  
Bà Tiết Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 25/2022/TLST - DS ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2022/QĐXXST - DS ngày 27 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ông Tạ Văn K, sinh năm: 1965.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh C.

Tạm trú: Nhà không số, đường T, khóm 6, phường 9, thành phố C, tỉnh C.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tham gia tố tụng tại Tòa án là bà Nguyễn Thị C, sinh năm: 1973.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh C.

Tạm trú: Nhà không số, đường T, khóm 6, phường 9, thành phố C, tỉnh C.

*Bị đơn:* Bà Lý Thị B, sinh năm: 1955.

Nơi cư trú: Nhà k, khóm 3, phường T, thành phố C, tỉnh C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị C trình bày:*

Ông Tạ Văn K có sạp bán thịt (thịt heo) tại khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Bà Lý Thị B có kinh doanh bán đồ ăn sáng tại nhà bà B khóm 3, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Từ năm 2016, bà B thường xuyên mua thịt từ ông K, khi mua có lúc bà B trả tiền mặt, có lúc nợ lại. Năm 2018, bà B nói với ông K, bà có phần đất đối diện với trường Cao đẳng Công

đồng Cà Mau cần chuyển nhượng với giá 1.200.000.000 đồng và hứa với ông K sẽ chuyển nhượng phần đất trên cho ông K và đôi bên có thỏa thuận bằng lời nói rằng: Bà B mua thịt từ ông K, ông K cho nợ lại tiền thịt, khi nào làm thủ tục sang tên xong phần đất trên, đôi bên tổng kết nợ tiền thịt, còn lại ông K sẽ trả tiền nhận chuyển nhượng phần đất trên 01 lần cho bà B.

Do tin tưởng bà B nên ông K cho bà B nợ tiền thịt nhiều lần và tính đến tháng 10/2020 bà B còn nợ của ông K tổng số tiền 330.000.000 đồng. Ông K nhiều lần yêu cầu bà B chuyển nhượng phần đất như đã hứa cho ông K nhưng bà B lấy nhiều lý do không thực hiện.

Trong quá trình mua bán, ông K chỉ lập sổ theo dõi việc mua bán, không yêu cầu bà B ký xác nhận vì bà B cho rằng bà không biết chữ. Ông K nhiều lần yêu cầu bà B trả sổ nợ trên nhưng bà B hứa hẹn nhiều lần, không thực hiện. Trong quá trình đòi nợ, ông K có tiến hành ghi âm lại lời của bà B, có quay clip (video) toàn bộ nội dung sự việc bà B nợ tiền và hứa chuyển nhượng đất cho ông K. Các file ghi âm và clip ông K đã gửi cho Tòa án.

Nay ông K khởi kiện yêu cầu bà Lý Thị Bé trả cho ông số tiền 330.000.000 đồng, không còn yêu cầu gì khác.

Đối với giấy nhận tiền cọc đất đề ngày 29/10/2019 có thể hiện: *“Bà B có nhận số tiền 330.000.000 đồng của ông Tạ Văn K, đây là tiền nhận cọc bán đất cho ông K”*. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn xác định: Giữa bà B và ông K không lập văn bản trên. Trước khi khởi kiện đến Tòa án, ông K có lập thủ tục ủy quyền cho một người khác để người được ủy quyền làm hồ sơ nộp cho Tòa án, ông K không biết vì sao có văn bản trên.

*Đối với bà Lý Thị B:* Tòa án đã nhiều lần triệu tập bà B đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng bà B không đến Tòa án theo giấy triệu tập của Tòa. Do bà B không đến Tòa án nên cán bộ Tòa án có đến nhà và kết hợp với chính quyền địa phương mời bà B đến trụ sở khóm để làm việc.

Tại biên bản làm việc với bà Lý Thị B vào các ngày 21/3/2022 và 13/4/2022 bà B trình bày: Bà không đồng ý với toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Văn K. Bà thừa nhận có mua thịt từ ông Tạ Văn K và bà chỉ nợ tiền thịt từ ông K 2.100.000 đồng, thời gian mua bà không nhớ rõ, bà không có làm hợp đồng đặt cọc cũng như hứa hẹn chuyển nhượng đất gì cho ông K.

Tòa án tiến hành mở USB nhãn hiệu SanDisk, dung lượng 8GB, bên trong lưu trữ 01 tập tin video có tên và định dạng file.mp4, thời lượng 06 phút 11 giây, dung lượng 49.0MB do ông K giao nộp cho Tòa án cho bà B xem, bà xác định người lớn tuổi, mặc đồ áo bông đen trong đoạn clip trên chính là bà. Đối với các file ông K cung cấp cho Tòa án, không phải giọng nói của bà, bà không yêu cầu Tòa án trưng cầu cơ quan chức năng tiến hành giám định giọng nói của bà tại các file ghi âm. Trường hợp Tòa án có triệu tập bà đến Tòa án bà sẽ không đến Tòa án,

bà không ký hoặc nhận bất cứ giấy tờ gì của Tòa án.

Tòa án trưng cầu Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau tiến hành giám định 01 USB nhãn hiệu SanDisk, dung lượng 8GB, bên trong lưu trữ 01 tập tin video có tên và định dạng file.mp4, thời lượng 06 phút 11 giây, dung lượng 49.0MB.

Viện kiểm sát phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Lý Thị B trả cho ông K số tiền 330.000.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án để triệu tập bà Lý Thị B đến Tòa án để tham gia các phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng bà B vắng mặt không rõ lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà B là đúng quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Ông Tạ Văn K và bà Lý Thị B điều thừa nhận đôi bên có thực hiện việc mua bán thịt với nhau và phát sinh tranh chấp. Căn cứ khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự, tranh chấp giữa ông K, bà B được xác định là tranh chấp hợp đồng mua bán.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Tạ Văn K yêu cầu bà Lý Thị B thanh toán tiền 330.000.000 đồng, thấy rằng:

[3.1] Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Tạ Văn K có cung cấp cho Tòa án 01 USB nhãn hiệu SanDisk, dung lượng 8GB, bên trong lưu trữ 01 tập tin video có tên và định dạng file.mp4, thời lượng 06 phút 11 giây, dung lượng 49.0MB. Tòa án đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau giám định file video trên. Tại kết luận giám định số: 109/KL-KTHS ngày 30/4/2022 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận: “không phát hiện dấu hiệu cắt dán, ghép nối nội dung hay chỉnh sửa nội dung tập tin video “file.mp4””.

[3.2] Tại biên bản làm việc với bà Lý Thị B ngày 13/4/2022, tại trụ sở khóm 3, phường Tân Xuyên, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau với sự chứng kiến của đại diện chính quyền địa phương, Tòa án đã tiến hành mở USB nhãn hiệu SanDisk, dung lượng 8GB, bên trong lưu trữ 01 tập tin video có tên và định dạng file.mp4, thời lượng 06 phút 11 giây, dung lượng 49.0MB cho bà B xem. Sau khi xem xong tập tin video trên, và B thừa nhận bà là người mặc đồ áo bông đen.

Nội dung đoạn video trên thể hiện: Tại giây thứ 04 đến giây thứ 45, khi bà C là vợ của ông K, đối chiếu nợ giữa ông K, bà B và xác định bà B còn nợ 330.000.000 đồng thì bà B gật đầu, không có ý kiến phản đối về số nợ trên. Tại thời gian 02 phút 08 giây đến 02 phút 18 giây khi bà C hỏi bà B khi nào trả số tiền trên thì bà B có nói “ Từ từ trả cho, chắc ăn mà... để từ từ trả cho, bây giờ hứa hoài kỳ muốn chết...”. Tại thời gian 05 phút 26 giây đến 06 phút 11 giây có nội dung trao đổi việc mua bán đất, bà B nói “nó không sang, tôi kêu bà, bà không sang”.

Như vậy, với những gì thể hiện tại video trên thì việc đại diện nguyên đơn khởi kiện bà B nợ số tiền 330.000.000 đồng là có cơ sở, bởi lẽ nếu bà B chỉ nợ nguyên đơn 2.100.000 đồng như bà B trình bày thì khi nguyên đơn cho rằng bà B nợ 330.000.000 đồng và yêu cầu bà B trả số nợ trên lẽ ra bà B phải có ý kiến phản đối, ngược lại bà B còn hứa để từ từ sẽ trả cho nguyên đơn.

Với những nội dung đã thể hiện tại đoạn video trên, có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông K về việc buộc bà B thanh toán số tiền 330.000.000 đồng.

[4] Về chi phí tố tụng: Chi phí tố tụng bao gồm chi phí cho việc trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau giám định file video có tên và định dạng file.mp4, thời lượng 06 phút 11 giây, dung lượng 49.0MB là 4.050.000 đồng. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bà B phải chịu chi phí tố tụng. Bà B có nghĩa vụ hoàn lại chi phí tố tụng ông K đã ứng trước đó với số tiền 4.050.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Tạ Văn K không phải chịu án phí, bà Lý Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 92; Điều 147; Điều 244; Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 385; Điều 430 và Điều 440 Bộ luật dân sự;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Văn K.
  - Buộc bà Lý Thị B phải trả cho ông Tạ Văn K số tiền 330.000.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu đồng).
  - Về chi phí tố tụng: Bà Lý Thị B có nghĩa vụ hoàn lại cho ông Tạ Văn K số tiền 4.050.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày ông K có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bà B còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bà Lý Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 16.500.000 đồng. Ngày 12/01/2022, ông K đã nộp tạm ứng án phí số tiền 8.250.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau (theo biên lai số 0000794) được nhận lại.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

**Trương Thanh Quốc**